BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN NHI TRUNG ƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 11 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO
Sơ kết hoạt động quý I năm 2025, Kế hoạch công tác quý II năm 2025

I. Bối cảnh chung

Tình hình thế giới

Quý I năm 2025, kinh tế toàn cầu tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức. Tăng trưởng chậm lại tại các nền kinh tế lớn, căng thẳng địa chính trị kéo dài ở Trung Đông và Đông Âu, cùng với giá năng lượng, lương thực không ổn định, đã gây ra những ảnh hưởng đáng kể đến thị trường tài chính và chuỗi cung ứng toàn cầu, trong đó có chuỗi cung ứng y tế, dược phẩm và trang thiết bị.

Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) ghi nhận xu hướng tăng của các bệnh truyền nhiễm tái nổi như sởi, cúm, RSV và sốt xuất huyết tại nhiều khu vực, trong đó đáng chú ý là châu Á - Thái Bình Dương. WHO cũng nhấn mạnh giai đoạn hậu COVID-19, hệ thống y tế toàn cầu vẫn cần tăng cường năng lực dự phòng và đáp ứng nhanh trước các biến cố dịch tễ bất thường.

Tình hình trong nước

Trong quý I năm 2025, nền kinh tế Việt Nam tiếp tục phục hồi tích cực với GDP tăng 6,93% so với cùng kỳ năm trước – mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2020 – 2025. Lạm phát được kiểm soát ở mức 3,22%, cho thấy môi trường kinh tế vĩ mô tương đối ổn định. Tuy vậy, chi phí sản xuất và vận hành trong khu vực công, bao gồm y tế, vẫn chịu áp lực từ giá nguyên vật liệu đầu vào và biến động thị trường toàn cầu. Một số điều chỉnh chính sách thương mại từ các quốc gia đối tác lớn cũng đặt ra yêu cầu cắt giảm chi tiêu không thiết yếu, ảnh hưởng gián tiếp đến nguồn lực dành cho đầu tư y tế và chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

Trong lĩnh vực y tế, quý I/2025 ghi nhận diễn biến dịch tễ phức tạp, đặc biệt là sự bùng phát của dịch sởi trên phạm vi cả nước. Theo báo cáo từ Cục Y tế Dự phòng – Bộ Y tế, tính đến hết tháng 3/2025, cả nước đã ghi nhận 42.488 trường hợp nghi mắc sởi tại 63 tỉnh, thành phố, trong đó có 4.027 trường hợp

xác định dương tính và 5 trường hợp tử vong. Hầu hết các ca tử vong đều là trẻ em dưới 5 tuổi, chưa được tiêm chủng đầy đủ. Tỷ lệ mắc bệnh sởi tăng gấp 42 lần so với cùng kỳ năm 2024, cho thấy nguy cơ dịch lan rộng nếu không được kiểm soát chặt chẽ.

Bên cạnh bệnh sởi, các bệnh truyền nhiễm đường hô hấp khác như cúm mùa, RSV, ho gà và *Mycoplasma pneumoniae* cũng có xu hướng gia tăng tại nhiều khu vực, đặc biệt ở các đô thị lớn và khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa. Tình trạng quá tải cục bộ đã xảy ra tại một số bệnh viện tuyến cuối, trong đó có Bệnh viện Nhi Trung ương và các bệnh viện chuyên khoa nhi tại TP. Hồ Chí Minh, đặc biệt vào các thời điểm cao trào của tháng 2 và tháng 3.

Ngoài nhóm bệnh truyền nhiễm, các bệnh lý không lây nhiễm ở trẻ em vẫn tiếp tục gia tăng. Nhu cầu khám chữa bệnh đối với các chuyên khoa sâu, các kỹ thuật cao ngày càng lớn, đặt ra yêu cầu cao về nguồn nhân lực y tế chất lượng, hệ thống cơ sở vật chất và khả năng phối hợp đa chuyên khoa trong điều trị.

Một số cơ sở y tế công lập trong cả nước vẫn đang gặp khó khăn trong công tác mua sắm, đấu thầu thuốc, trang thiết bị và vật tư y tế do các quy định pháp lý còn chồng chéo, tâm lý e ngại trách nhiệm pháp lý, cũng như sự phụ thuộc lớn vào nguồn nhập khẩu ở một số danh mục thiết yếu. Tình trạng thiếu cục bộ một số loại thuốc và vật tư y tế chuyên biệt vẫn xảy ra, ảnh hưởng tới hoạt động chuyên môn tại một số đơn vị.

Trước tình hình đó, Bộ Y tế đã chỉ đạo tăng cường công tác giám sát dịch tễ, đặc biệt là với các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm như sởi, cúm, ho gà, đồng thời củng cố lại hệ thống tiêm chủng mở rộng quốc gia nhằm đảm bảo độ bao phủ vaccine trong cộng đồng. Bên cạnh đó, ngành Y tế cũng đang tích cực tham mưu, rà soát và đơn giản hóa các quy trình mua sắm, đấu thầu trong lĩnh vực y tế công nhằm tháo gỡ những điểm nghẽn về pháp lý và hành chính, từng bước khôi phục nguồn cung vật tư y tế ổn định cho hệ thống bệnh viện công lập.

Thuận lợi và khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ

Thuận lợi

- Sự đoàn kết của Đảng ủy, Ban Giám đốc, tận tâm với công việc của cán bộ, viên chức, người lao động trong toàn Bệnh viện.
- Người bệnh luôn tin cậy về uy tín, chất lượng khám chữa bệnh của Bệnh viện.

- Chất lượng hàng đầu về nhân lực chuyên môn khám chữa bệnh nhi khoa.
- Phác đồ điều trị, quy trình kỹ thuật được cập nhật và ngày càng hoàn thiện.
- Các văn bản quy phạm pháp luật ngày càng sát với thực tiễn.
- Bệnh viện được Bộ Y tế quyết định xếp cấp chuyên sâu về chuyên môn kỹ thuật.

Khó khăn

- Nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân tăng cao, cả về chất lượng và số lượng.
- Mô hình bệnh tật thay đổi, các bệnh lây nhiễm còn tồn tại, diễn biến dịch tễ bất thường, tăng cả về số ca mắc và mức độ nặng. Nhóm các bệnh không lây nhiễm xu hướng tăng, khó khăn trong chẩn đoán và điều trị.
- Tính cạnh tranh ngày càng cao của các cơ sở khám chữa bệnh trong và ngoài công lập.

II. Công tác lãnh đạo chỉ đạo

Với tinh thần chủ động, quyết tâm cao, Ban chấp hành Đảng bộ, Ban Giám đốc Bệnh viện đã chủ động đề ra các chính sách đúng đắn và quyết liệt trong công tác quản lý, điều hành hoạt động chuyên môn, chỉ đạo toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động thực hiện để hoàn thành các nhiệm vụ được Bộ Y tế giao và các mục tiêu, kế hoạch của Bệnh viện đã đề ra.

Tập thể Lãnh đạo Bệnh viện duy trì các cuộc họp thường kỳ hàng tháng để thực hiện công tác lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các mặt hoạt động trong toàn Bệnh viện. Thông báo Nghị quyết của Đảng ủy được quán triệt đến các Chi bộ, lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, từ đó chủ động đề ra các giải pháp cụ thể để thực hiện tốt chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyên môn khám chữa bệnh, quản lý vận hành Bệnh viện.

Ban Giám đốc họp thường kỳ hàng tuần đã phân tích, đánh giá mọi mặt hoạt động của Bệnh viện. Ngoài ra, các buổi họp giao ban của phòng ban chức năng, giao ban cán bộ chủ chốt toàn bệnh viện hàng tuần, giao ban chuyên môn hàng ngày do Lãnh đạo Bệnh viện trực tiếp điều hành đã đưa ra những phương án, chỉ đạo kịp thời cho các hoạt động của Bệnh viện.

III. Kết quả hoạt động theo chức năng nhiệm vụ

Với những định hướng, mục tiêu, giải pháp, chiến lược đúng đắn của tập thể Lãnh đạo Bệnh viện, sự quyết tâm đồng lòng của toàn thể cán bộ, viên chức và người lao động, Bệnh viện Nhi Trung ương đã đạt được các kết quả trong quý I như sau:

1. Công tác khám, chữa bệnh

1.1. Khám ngoại trú

Tổng số lượt khám bệnh toàn Bệnh viện là 283.008 lượt, đạt 21,8% kế hoạch năm và tăng 4,8% so với quý I năm 2024. Số lượt khám bệnh trung bình/ngày trong quý là 3.145 lượt/ngày so với 2.968 lượt/ngày của cùng kỳ năm trước. Chất lượng khám bệnh được nâng cao, thời gian chờ khám bệnh có giảm nhưng chưa được như mong muốn, giao tiếp ứng xử với người bệnh được chú trọng. Chỉ số hài lòng chung của người bệnh ngoại trú trong 3 tháng đầu năm 2025 đạt 90,9% với mục tiêu đặt ra là 92,5%. Bên cạnh những bệnh lý nhi khoa thông thường, số lượng bệnh nhân khám các chuyên khoa sâu chiếm số lượng đáng kể, điển hình như: chuyên khoa thần kinh: 17.126; chuyên khoa nội tiết, chuyển hóa, di truyền và LPPT: 10.219; thận & tiết niệu: 8.302; tâm bệnh: 7.891; tim mạch; 6.236; gan mật: 4.600; sơ sinh: 4.562; huyết học; 3.533; ung thư: 3.184… Khám bệnh dịch vụ tại Trung tâm Quốc tế (68.328), khoa Khám và Điều trị ban ngày (12.244) có tăng về số lượng và vẫn duy trì tốt sự hài lòng người bệnh.

1.2. Nội trú

Tổng số lượt bệnh nhân điều trị nội trú là 30.904, đạt 24,1% kế hoạch năm và tăng 3,5% so với cùng kỳ năm 2024.

Mô hình bệnh thường gặp có xu hướng tăng so với quý I - 2024 về các nhóm bệnh nhiễm trùng và ký sinh trùng *(tăng 90,5%),* bệnh hệ cơ xương khớp và mô liên kết *(tăng 19%)*, bướu tân sinh *(tăng 17,9%)*, bệnh hệ tiêu hóa *(tăng 13,3%),* bệnh nội tiết và chuyển hóa *(tăng 11,4%),* chấn thương - ngộ độc và một số hậu quả khác do nguyên nhân bên ngoài (*tăng 0,7%),* Còn lại các nhóm bệnh hô hấp, bệnh của máu - cơ quan tạo máu, dị tật bẩm sinh - biến dạng và bất thường của nhiễm sắc thể, bệnh hệ tiết niệu sinh dục đều giảm tương ứng là 9,5%, 9,2%, 5,3% và 1,0% so với quý I năm 2024.

Bảng 1: Mười nhóm bệnh điều trị nội trú cao nhất trong quý I năm 2025

TT	Nhóm Bệnh	QI/2025 (n)	QI/2024 (n)	So sánh (%)
1	Bệnh hệ hô hấp	10.890	12.037	↓ 9,5
2	Dị tật bẩm sinh, biến dạng và bất thường của nhiễm sắc thể	2.234	2.358	↓ 5,3
3	Bướu tân sinh	2.467	2.092	↑ 17,9
4	Bệnh nhiễm trùng và kí sinh trùng	3.943	2.070	↑ 90,5

5	Bệnh hệ tiêu hoá	2.323	2.051	↑ 13,3
6	Bệnh của máu, cơ quan tạo máu và các rối loạn liên quan đến cơ chế miễn dịch	1.469	1.617	↓ 9,2
7	Bệnh nội tiết, dinh dưỡng và chuyển hoá	1.619	1.453	↑ 11,4
8	Chấn thương, ngộ độc và một số hậu quả khác do nguyên nhân bên ngoài	1.033	1.026	↑ 0,7
9	Bệnh hệ sinh dục - tiết niệu	973	983	↓ 1,0
10	Bệnh hệ cơ - xương - khớp và mô liên kết	878	738	↑ 19,0

- Tỷ lệ tử vong/nặng xin về chung toàn bệnh viện tiếp tục được duy trì ở mức thấp (0,45%) đạt 86,5% kế hoạch năm và giảm đáng kể (26,2%) so với quý I năm 2024.

- Số ngày điều trị trung bình tương đương với cùng kỳ năm 2024. Công suất sử dụng giường bệnh thực kê đạt 82,2% tương đương với cùng kỳ năm 2024 nhưng vẫn chưa đạt kế hoạch đề ra trong năm 2025 (86,0%).

Bảng 2: Các chỉ số hoạt động khám chữa bệnh đạt được trong quý I năm 2025

TT	Các chỉ số	Kế hoạch 2025	Thực hiện QI/2025	Đạt so với KH 2025 (%)	So sánh với QI/2024 (%)
1	Tổng số lần khám bệnh	1.300.000	283.008	21,8	↑ 4,8
2	Tổng số bệnh nhân điều trị nội trú	128.000	30.904	24,1	↑ 3,5
3	Tỷ lệ tử vong (%)	0,27	0,27	100	↓ 12,9
4	Tỷ lệ tử vong + nặng xin về (%)	0,52	0,45	86,5	↓ 26,2
5	Tỷ lệ tử vong < 24 giờ (%)	16,1	16,9	104,8	↑ 11,6
6	Ngày điều trị trung bình (ngày)	6,7	6,6	97,8	↓ 4,8
7	Công suất sử dụng giường bệnh thực kê (%)	86,0	82,2	95,6	Tương đương

1.3. Phẫu thuật

Số lượng phẫu thuật quý I năm 2025 đạt 18,1% so với kế hoạch năm, giảm 7,0% so với quý I năm 2024, các phẫu thuật loại đặc biệt, loại I và loại II tương ứng đạt 19,6%, 17,9% và 20,9 % so với kế hoạch năm, riêng phẫu thuật loại II tăng 13,4% so với cùng kỳ năm 2024. Về phân bố các loại phẫu thuật,

phẫu thuật đặc biệt và phẫu thuật loại I vẫn chiếm tỷ lệ cao nhất (48,5%); trong quý I năm 2025 tỷ lệ phẫu thuật loại II đạt 38,1% *(1.760 trường hợp*) cao hơn so với tỷ lệ phẫu thuật loại III *(13,46 % tương ứng 622 trường hợp*). Số ca phẫu thuật nội soi là 1.196 trường hợp, tăng 115,9% so với quý I năm 2024 *(554 trường hợp).*

Bảng 3: Các chỉ số về hoạt động phẫu thuật trong năm 2024

TT	Các chỉ số	Kế hoạch 2025	Thực hiện năm QI/2025	Đạt so với KH 2025 (%)	So sánh với QI/2024 (%)
1	Tổng số bệnh nhân phẫu thuật	25.590	4.626	18,1	↓ 7,0
2	Phẫu thuật loại đặc biệt	5.430	1.063	19,6	↓ 6,1
3	Phẫu thuật loại I	6.600	1.181	17,9	↓ 6,6
4	Phẫu thuật loại II	8.440	1.760	20,9	↑ 13,4
5	Phẫu thuật loại III	5.120	622	12,1	↓ 39,4

1.4. Ứng dụng các kỹ thuật cao

Trong Quý I năm 2025, Bệnh viện đã thực hiện 7 ca ghép tế bào gốc, 4 ca ghép gan, 1 ca ghép thận; số ca ghép thận giảm 66,7% so với cùng kỳ năm ngoái, số ca ghép gan tăng 33,3% so với cùng kỳ năm ngoái. Số ca ghép tế bào gốc tương đương với cùng kỳ năm ngoái. Tỷ lệ thành công giai đoạn sớm sau ghép ở người bệnh ghép thận và ghép gan đạt 100%.

Phẫu thuật tim mở được thực hiện thường quy với 214 ca đạt 26,1% so với kế hoạch năm, giảm 14,4% so với quý I năm 2024, số ca phẫu thuật tim kín là 135 ca đạt 38,6% so với kế hoạch năm và tăng 0,7% so với quý I năm 2024.

Các kỹ thuật cao trong hồi sức sơ sinh, hồi sức trẻ lớn được thực hiện thường quy như ECMO, lọc máu, thở máy cao tần, kiểm soát thân nhiệt theo đích chủ động, liệu pháp khí NO… góp phần cứu sống nhiều người bệnh nặng, nguy kịch. Trong quý I năm 2025 có 76 người bệnh lọc máu, 10 người bệnh chạy ECMO, 8 người bệnh dùng liệu pháp NO và iNO.

Các kỹ thuật cao khác cũng được thực hiện thường quy tại nhiều đơn vị trong cả khối nội, khối ngoại, chẩn đoán hình ảnh, khối xét nghiệm giúp nâng cao chất lượng chẩn đoán và điều trị người bệnh.

1.5. Các chỉ số cận lâm sàng

Trong quý I năm 2025, đa số các xét nghiệm đạt trong khoảng từ 20-25% so với kế hoạch năm. Một số xét nghiệm đạt trên 25% so với kế hoạch năm như: xét nghiệm của trung tâm tế bào gốc *(7.784)* đạt 51,9% kế hoạch năm, tăng

161,7% so với cùng kỳ năm 2024*;* xét nghiệm sinh học phân tử các bệnh truyền nhiễm *(27.639)* đạt 46,1% kế hoạch năm, tăng 21,8% so với quý I năm 2024; xét nghiệm vi sinh *(221.301*) đạt 36,9% kế hoạch năm, tăng 2,1% so với cùng kỳ năm 2024; số xét nghiệm giải phẫu bệnh và di truyền sinh học phân tử đều đạt từ 20 đến 22% và tăng nhẹ so với cùng kỳ năm 2024.

Số siêu âm ổ bụng *(85.183)* đạt 21,6% kế hoạch năm và tăng 15,0% so với cùng kỳ năm trước, tổng số lần chụp X quang *(128.741)* đạt 24,6% chỉ tiêu kế hoạch và tăng 6,8% so với cùng kỳ 2024; số chụp CT đạt 22,4% so với kế hoạch năm, tăng 18,3% so với quý I – 2024; còn lại số điện quang can thiệp và MRI đạt từ 16 đến 18% kế hoạch năm nhưng lại giảm tương ứng là 8,6% và 20,5% so với cùng kỳ năm trước.

Nhu cầu sử dụng các chế phẩm máu đều tăng lên so với quý I năm 2024, số lượng tiểu cầu chung tăng 10,0%; số lượng hồng cầu và huyết tương tăng từ 19 đến 21%, trong khi đó số lượng tủa lạnh được sử dụng lại giảm 36,9 % so với 3 tháng đầu năm 2024.

Số trường hợp nội soi tai mũi họng trong quý I – 2024 đạt 30,1% kế hoạch năm và tăng 5,1% so với quý I - 2024. Đặc biệt nội soi hô hấp đạt 35,0% chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 và tăng 27,5% so với cùng kỳ 2024. Các con số trên cũng phù hợp với tình hình tăng cao các bệnh đường hô hấp trong 3 tháng giao mùa đầu năm. Số ca nội soi tiêu hóa trong 3 tháng đầu năm là 4.138 ca, đạt 20,9% kế hoạch năm và tăng 3,2% so với 3 tháng đầu năm 2024.

Tổng số ca điện tim được thực hiện trong quý I – 2025 đạt 32,0% so với kế hoạch năm và tăng nhẹ 1,2% so với quý I năm 2024*;* số ca điện não và điện cơ lần lượt đạt 23,2% và 19,4% so với kế hoạch năm, tuy nhiên so với cùng kỳ năm ngoái số ca điện cơ giảm 27,2%, số điện não giảm 4,2%.

Bảng 4: Các chỉ số cận lâm sàng đạt được trong quý I năm 2025

TT	Các chỉ số	Kế hoạch 2025	Thực hiện QI/2025	Đạt so với KH 2025 (%)	So sánh với QI/2024 (%)
1	Tổng số xét nghiệm hóa sinh	5.500.000	1.272.115	23,1	↑ 16,8
2	Tổng số xét nghiệm huyết học	1.000.000	263.456	26,3	↑ 12,3
3	Tổng số xét nghiệm vi sinh	600.000	221.301	36,9	↑ 2,1
4	Số XN Di truyền & SHPT	7.300	1.529	20,9	↑ 3,2
5	Số XN SHPT & các bệnh TN	60.000	27.639	46,1	↑ 21,8

TT	Các chỉ số	Kế hoạch 2025	Thực hiện QI/2025	Đạt so với KH 2025 (%)	So sánh với QI/2024 (%)
6	Số XN trung tâm tế bào gốc	15.000	7.784	51,9	↑ 161,7
7	Số siêu âm				
	- Siêu âm ổ bụng	393.619	85.183	21,6	↑ 15,0
	- Siêu âm tim	40.000	13.144	32,9	Tương đương
8	Tổng số chụp CT	22.922	5.133	22,4	↑ 18,3
9	Tổng số chụp MRI	24.436	4.059	16,6	↓ 20,5
10	Tổng số chụp SPECT				T4/25 mới đi vào hoạt động
11	Tổng số lần chụp X quang	523.621	128.741	24,6	↑ 6,8
12	Tổng số điện quang can thiệp	702	128	18,2	↓ 8,6
13	Tổng số xét nghiệm giải phẫu bệnh	49.000	11.201	22,9	↑ 5,4
14	Các chế phẩm máu sử dụng				
	Số lượng hồng cầu (lít)	3.000	840	28,0	↑ 21,2
	Số lượng huyết tương (lít)	900	244	27,1	↑ 19,6
	Số lượng tiểu cầu (lít)	600	149	24,8	↑ 10,0
	Tủa lạnh (lít)	120	14	11,7	↓ 36,9
15	Tổng số nội soi				
	1. Nội soi tiêu hóa	19.820	4.138	20,9	↑ 3,2
	2. Test thở	1.800	300	16,7	
	3. Nội soi tai mũi họng	100.000	30.134	30,1	↑ 5,1
	4. Nội soi hô hấp	900	315	35,0	↑ 27,5
16	Số lượt điều trị PHCN	51.500	11.175	21,7	↑ 0,4
17	Tổng số trắc nghiệm tâm lý	45.000	8.647	19,2	↓ 17,8
18	Tổng số can thiệp tự kỷ	350	53	15,1	↓ 39,1
19	Tổng số điện não	37.000	8.578	23,2	↓ 4,2
20	Tổng số điện tim	28.000	8.947	32,0	↑ 1,2
21	Tổng số Holter tim/huyết áp	2.88	898	32,1	↓ 1,5
22	Tổng số can thiệp tim mạch và điện sinh lý	950	173	18,2	↓ 13,1

23	Tổng số điện cơ	1.300	252	19,4	↓ 27,2

2. Công tác đào tạo

Bệnh viện là cơ sở đào tạo nhân lực cho chuyên ngành Nhi khoa trong cả nước và là địa điểm thực hành của nhiều cơ sở đào tạo trong khối ngành sức khỏe. Trong 3 tháng đầu năm 2025, Bệnh viện đã xây dựng và ban hành 06 khung chương trình đào tạo liên tục; tổ chức giảng dạy và quản lý 203 học viên, sinh viên với 11 lớp chính quy, đào tạo liên tục cho 103 cán bộ y tế tuyến dưới, 1.172 sinh viên, học viên trong nước cùng thuộc 12 sinh viên quốc tế các Trường Đại học, Cao đẳng đã ký Hợp tác đào tạo thực hành với Bệnh viện. Bệnh viện đã tổ chức 01 lớp đào tạo hỗ trợ chuyên môn tại Hưng Yên theo Chương trình Chỉ đạo tuyến cho 31 học viên và 01 lớp đào tạo hỗ trợ chuyên môn tại Bệnh viện Hưng Hà cho 35 học viên.

Ngoài tham gia công tác chuyên môn và đào tạo tại Bệnh viện, các cán bộ viên chức của Bệnh viện còn tham gia công tác đào tạo ở các cơ sở đào tạo, trong đó có nhiều người là giảng viên thỉnh giảng cho nhiều trường Đại học, tham gia giảng dạy và hướng dẫn luận văn tốt nghiệp cho học viên sau đại học thông qua các hợp đồng đào tạo đã ký kết với đối tác là các trường đại học và đơn vị.

3. Công tác nghiên cứu khoa học

Trong 3 tháng đầu năm 2025, Bệnh viện quản lý 63 đề tài nghiên cứu khoa học các cấp, trong đó có 6 đề tài cấp cơ sở đã được phê duyệt đề cương, ký hợp đồng 1 thử nghiệm lâm sàng và 1 hợp tác trong nước, 51 đề tài đang thực hiện (gồm 6 đề tài cấp bộ, 01 đề tài cấp tỉnh, 10 thử nghiệm lâm sàng, 03 hợp tác quốc tế, 01 đề tại thuộc quỹ khoa học công nghệ và 31 đề tài cơ sở), 03 đề tài được nghiệm thu, và có 1 đề tài thanh lý hợp đồng.

Bệnh viện đã tổ chức thành công 07 hội nghị, hội thảo với tổng số hơn 2.171 đại biểu tham dự; 02 buổi sinh hoạt khoa học và buổi giảng cập nhật kiến thức y khoa với 839 đại biểu tham dự dưới cả 2 hình thức là trực tuyến và trực tiếp.

Bên cạnh đó Bệnh viện cũng đã phê duyệt 17 sáng kiến cấp cơ sở, nghiệm thu cấp cơ sở cho 01 đề tài KHCN cấp nhà nước, bảo vệ tài chính 01 đề tài, nghiệm thu 02 đề tài cấp tỉnh (Hà Nam và Lào Cai), thành lập Trung tâm thử nghiệm lâm sàng, thẩm định GCP phương pháp kỹ thuật mới, cập nhật quy trình quản lý nghiên cứu khoa học các cấp.

4. Công tác dự phòng và kiểm soát nhiễm khuẩn, kiểm soát dịch bệnh

Công tác giám sát, phòng chống và kiểm soát dịch bệnh, kiểm soát nhiễm khuẩn vẫn được duy trì một cách hiệu quả tại Bệnh viện. Công tác giám sát, tổng hợp và phân tích số liệu bệnh, dịch bệnh hàng tuần; báo cáo và phân tích đặc điểm dịch tễ khi ghi nhận số ca mắc tăng cao bất thường được thực hiện tốt. Điều tra dịch tễ, báo cáo ca bệnh truyền nhiễm nhóm A, và một số bệnh nhóm B phát hiện trong Bệnh viện, phản hồi thông tin tới các đơn vị liên quan, đặc biệt trong bối cảnh số ca sởi đang tăng lên một cách nhanh chóng thời gian gần đây… đã được triển khai hiệu quả và từ đó có những giải pháp ứng phó linh hoạt, kịp thời, tránh sự lan truyền dịch bệnh, đảm bảo tốt công tác chuyên môn. Công tác giám sát, triển khai hiệu quả các biện pháp dự phòng nhiễm khuẩn bệnh viện được đặc biệt chú trọng.

Tỷ lệ nhiễm khuẩn bệnh viện trong 3 tháng đầu năm 2025 là 0,24% giảm 0,07% so với cùng kỳ năm 2024. Tỷ lệ vệ sinh tay thường quy đạt 99,5%, tăng 1,8% so với cùng kỳ năm trước.

Đơn vị tiêm chủng đã thực hiện 12.786 liều vắc xin dịch vụ an toàn, đạt 31,9% so với kế hoạch năm 2025 và tăng 38% so với cùng kỳ năm 2024. Tổng số liều vắc xin mở rộng đã thực hiện an toàn là 237 liều, tăng 282% so với cùng kỳ năm trước. Bên cạnh đó 404 liều vắc xin nội trú đã được tiêm tại giường cho các đơn vị điều trị tích cực của Bệnh viện hoặc tiêm chủng cho người bệnh trước khi ra viện, tăng 42,8% so với cùng kỳ năm 2024.

5. Công tác chỉ đạo chuyên môn tuyến dưới

Bệnh viện đã xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2025 của Chương trình Chỉ đạo tuyến/Đề án 1816, Đề án Khám chữa bệnh từ xa, Chương trình Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Chương trình phòng chống sốt xuất huyết trình Bộ Y tế phê duyệt kế hoạch hoạt động, tổng hợp báo cáo năm 2024 cho từng dự án theo yêu cầu, thực hiện các thủ tục pháp lý cho việc khai giảng các lớp học triển khai tại quý II theo kế hoạch Đề án 1816 năm 2025.

Trong khuôn khổ dự án "Thiết lập khoảng tham chiếu cho các dấu ấn sinh học trong máu ở trẻ em và thanh thiếu niên Việt Nam" (Quỹ VinIF - Tập đoàn VinGroup tài trợ), Bệnh viện triển khai đã hoàn thành triển khai khám và lấy máu xét nghiệm trong phạm vi đề tài tại 4 tỉnh: Lào Cai, Thanh Hóa, Hà Nội, Huế và dự kiến tiếp tục xin ý kiến chỉ đạo để lập kế hoạch triển khai tại 3 tỉnh trong quý 2: Vĩnh Phúc, Bình Định, Vĩnh Long (dự kiến lấy 600 mẫu cho các

lứa tuổi). Bên cạnh đó, các hoạt động khảo sát, tư vấn hỗ trợ, giám sát phản hồi về chuyên môn thường quy cho Bệnh viện Nhi/Sản Nhi, bệnh viện các tuyến vẫn được Bệnh viện thực hiện một cách có hiệu quả thông qua hội chẩn trực tiếp các ca bệnh khó/phức tạp hay hội chẩn trực tuyến và các hoạt động phân tích số liệu chuyển tuyến định kỳ.

6. Công tác hợp tác quốc tế

Trong 3 tháng đầu năm 2025, Bệnh viện đã đón 27 đoàn vào với hơn 122 lượt chuyên gia, học viên từ nhiều nước trong khu vực và trên thế giới tới Bệnh viện nhằm các mục đích tham quan, báo cáo, đào tạo, trao đổi chuyên môn kỹ thuật, hợp tác nghiên cứu về các lĩnh vực: phẫu thuật tạo hình sọ mặt; phẫu thuật tạo hình răng - hàm - mặt và tai mũi họng, phẫu thuật thần kinh, quản lý đường thở và gây mê, giải phẫu bệnh, ung thư và huyết học tại Bệnh viện với các chuyên gia hàng đầu thế giới đến từ Hiệp hội Ung thư Nhi khoa Quốc tế - Nhóm nghiên cứu khối u thận. Bệnh viện cũng đón đoàn chuyên gia hàng đầu trong lĩnh vực tim mạch của Tổ chức Children's HeartLink (Hoa Kỳ) sang giảng bài tại Trung tâm Tim mạch, trao đổi kế hoạch phẫu thuật, hậu phẫu, điều trị nội khoa cho nhóm bệnh nhân tim bẩm sinh.

Bệnh viện đã xin phép và được Bộ Y tế phê duyệt cho đoàn chuyên gia đến từ Tổ chức NCF (Đài Loan, Trung Quốc) sang thực hiện khám, chữa bệnh nhân đạo theo đợt tại Bệnh viện, đồng thời thực hiện trao đổi chuyên môn và cập nhật kiến thức trong lĩnh vực răng hàm mặt tại Bệnh viện.

Bệnh viện đã cử 74 lượt cán bộ, viên chức đi học tập, trao đổi chuyên môn, tham dự hội nghị, hội thảo ở nước ngoài: tham dự khóa đào tạo 06 tháng nâng cao về can thiệp điều trị rối loạn nhịp tim phức tạp bằng công nghệ cao (điều trị rối loạn nhịp 3D) tại Trung Quốc, tham gia khóa học phẫu thuật cấy điện cực ốc tai trên mô hình 3D tại Ấn Độ, tham gia hội thảo chuyên gia về sốt xuất huyết Dengue khu vực Châu Á và Ấn Độ tại Malaysisa, tham dự Hội nghị Điện quang Châu Âu 2025 tại Áo và thăm quan nhà máy Siemen Healthineers tại Đức.

Bên cạnh đó Bệnh viện đã trao đổi và thống nhất với đối tác về nội dung Biên bản Ghi nhớ (MOU), xin ý kiến của Bộ Y tế về việc ký kết Biên bản thỏa thuận hợp tác ghi nhớ với Bệnh viện Đại học Skane và Khoa Y Trường Đại học Lund - Thụy Điển; Viện Khoa học và Công nghệ Gwangju (GIST); Cơ quan Mua sắm Công - Hàn Quốc. Đồng thời, Bệnh viện vẫn tiếp tục quản lý và thực

hiện các chương trình, dự án/phi dự án hợp tác quốc tế có nguồn vốn nước ngoài theo quy định.

7. Công tác quản lý bệnh viện

7.1. Công tác điều hành, giám sát các hoạt động chuyên môn

Công tác giao ban chuyên môn được thực hiện hàng ngày do lãnh đạo Bệnh viện chủ trì để phân tích tình hình khám, chữa bệnh của Bệnh viện, đưa ra những quyết định, giải pháp điều phối kịp thời, giải quyết mọi vấn đề về chuyên môn trong ngày. Các chỉ thị, hướng dẫn về chuyên môn và các vấn đề liên quan được ban hành kịp thời, linh hoạt để đảm bảo công tác khám chữa bệnh luôn được thông suốt.

Bệnh viện liên tục xây dựng, cập nhật, ban hành, triển khai và giám sát thực hiện các quy trình quản lý, quy trình chuyên môn kỹ thuật. Trong quý I năm 2025, Bệnh viện đã xây dựng và ban hành 02 quy trình kỹ thuật, 06 hướng dẫn chẩn đoán điều trị, và 03 quy trình quản lý phục vụ công tác khám chữa bệnh và công tác chuyên môn.

Đẩy mạnh hội chẩn chuyên môn trong khoa, hội chẩn nhóm và hội chẩn bệnh viện với những ca bệnh nặng, phức tạp. Bên cạnh việc phân tích ca bệnh tử vong, ca bệnh nặng trong các buổi giao ban hàng ngày và các cuộc hội chẩn nhóm ở các khoa phòng, trong quý I năm 2025 đã có tới 51 cuộc hội chẩn cấp toàn bệnh viện, 01 buổi hội chẩn với bệnh viện tuyến dưới qua hệ thống telehealth, 17 đơn thuốc được thảo luận toàn bệnh viện và 59 buổi giao ban chuyên môn được tổ chức hiệu quả. Việc điều tiết người bệnh trong các ngày nghỉ, ngày lễ, Tết vẫn được thực hiện một cách thường quy với 206 lượt bác sĩ, lãnh đạo khoa tăng cường thăm khám, chỉ định ra viện hoặc chuyển tuyến phù hợp với tình trạng người bệnh, chống quá tải đồng thời tăng khả năng thu dung giường bệnh. Những hoạt động chuyên môn sâu sát, cụ thể này đã giúp nâng cao chất lượng điều trị cho người bệnh, đồng thời cũng là những cơ hội tốt để đào tạo về chuyên môn cho cán bộ viên chức và học viên sau đại học tại Bệnh viện.

Công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng tại các đơn vị luôn được duy trì với 10 đoàn kiểm tra bệnh viện thường quy thực hiện trong năm 2024. Qua kết quả kiểm tra, đề xuất và triển khai các sáng kiến cải tiến chất lượng, duy trì tiêu chí chất lượng cho các khoa phòng, các hoạt động giám sát, báo cáo, phân tích sự cố y khoa, để có các giải pháp dự phòng thích hợp.

Các hoạt động của Ban giám sát hoạt động phòng khám ngoại trú, Ban giám sát hoạt động điều dưỡng, hoạt động kiểm soát, phê duyệt kháng sinh ưu tiên quản lý, giám sát vệ sinh tay, xây dựng và triển khai các gói dự phòng nhiễm khuẩn bệnh viện đã đem lại những hiệu quả rõ rệt, nâng cao chất lượng chăm sóc và điều trị người bệnh trong bệnh viện.

7.2. Công tác tổ chức và quản lý nhân lực

Bệnh viện hiện có 59 đơn vị trực thuộc với 2.291 viên chức, người lao động (trong đó có 2016 viên chức, 136 nhân viên hợp đồng lao động chuyên môn nghiệp vụ, 139 nhân viên hợp đồng nhóm lao động giản đơn). Trong 3 tháng đầu năm 2025, công tác quản lý cán bộ được thực hiện thường quy bao gồm: Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức vụ lãnh đạo quản lý cho 13 cán bộ, bổ nhiệm mới, bổ nhiệm kiêm nhiệm, giao phụ trách đơn vị 02 cán bộ; đảm bảo các chế độ, chính sách cho viên chức và người lao động như thực hiện chế độ hưu trí 06 cán bộ, chế độ nâng lương cho 121 cán bộ, hoàn thành việc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp cho 03 cán bộ.

Bệnh viện vinh dự có 01 cá nhân được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhì, 01 tập thể và 03 cá nhân được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Ba, 01 tập thể và 05 cá nhân được tặng Bằng khen cấp tỉnh, 01 cá nhân được phong tặng danh hiệu Thầy thuốc Ưu tú, 77 cá nhân được tặng Kỷ niệm chương Vì sức khỏe nhân dân, 15 Tập thể lao động xuất sắc, 409 Chiến sỹ thi đua cơ sở, 499 giấy khen của Giám đốc Bệnh viện.

Bệnh viện luôn khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho viên chức, người lao động tham gia vào các chương trình đào tạo để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị... Đã có 61 lượt viên chức/người lao động được cử đi học các chương trình đào tạo trong nước, và 14 lượt cán bộ được cử đi đào tạo ở nước ngoài trong năm 2024.

7.3 Công tác mua sắm đấu thầu

Với phương châm "*Tích cực tổ chức thực hiện và kiên trì trong đấu thầu, mua sắm, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật*", các phòng chức năng và các đơn vị liên quan đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ mua sắm trang thiết bị, vật tư, hoá chất, thuốc, hàng hoá thông dụng, dịch vụ, sửa chữa, công nghệ thông tin, xây dựng… đảm bảo nguồn cung ứng để đáp ứng nhu cầu chuyên môn và hoạt động của Bệnh viện.

Phòng Vật tư thiết bị y tế: tổng số 32 gói thầu, trong đó: 16 gói thầu có kết quả trúng thầu trong quý I năm 2025; 09 gói thầu thực hiện và có kết quả trong trong quý I năm 2025 và 07 gói thầu đã phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự kiến có kết quả trúng thầu trong quý II.

Khoa Dược: rà soát, hoàn thiện và ký hợp đồng cung ứng 772 danh mục thuốc của 167 nhà thầu trúng thầu gói thầu thuốc Generic có quyết định trúng thầu tháng 12/2024, tổ chức lựa chọn nhà cung cấp để cung ứng 08 vắc xin phục vụ tiêm chủng theo hình thức dịch vụ, tổng hợp danh mục thuốc và các sản phẩm dinh dưỡng trình Hội đồng Bệnh viện xem xét để làm căn cứ xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc và các sản phẩm dinh dưỡng lần 1 năm 2025.

Phòng Hành chính quản trị: hoàn thành 03 gói thầu cung cấp thiết bị thông dụng, thiết bị bằng inox và thiết bị điện tử và tiếp tục thực hiện các gói thầu về mua sắm hàng hóa và dịch vụ phục vụ hoạt động chuyên môn của Bệnh viện đã đấu thầu thành công trong năm 2024.

Phòng Công nghệ thông tin: lập kế hoạch và dự trù mua sắm các hạng mục CNTT trình Hội đồng khoa học thông qua 04 danh mục mua sắm/thuê CNTT năm 2025; thực hiện các quy trình mua sắm và đăng tải eHSMT cho 05 gói thầu; tổ chức lựa chọn đơn vị thực hiện gói thầu "Đầu tư mua sắm hệ thống mạng không dây tại Bệnh viện Nhi Trung ương – giai đoạn 1".

Phòng Kỹ thuật thông dụng: đang thực hiện 02 gói thầu, hoàn thành quyết toán 01 gói thầu về cải tạo hàng rào và thực hiện chuẩn bị đầu tư 03 gói thầu về cải tạo sửa chữa cơ sở hạ tầng.

Ngoài ra, các hoạt động cung ứng khác liên quan đến công tác hành chính, quản trị, công nghệ thông tin, các hoạt động sửa chữa nhỏ, hoạt động nâng cấp, xây dựng Bệnh viện, các dịch vụ phi tư vấn, bảo trì bảo dưỡng... cũng được chú trọng thực hiện, ngày càng bài bản và hướng dẫn tới sự chuyên nghiệp, tuân thủ theo quy định của pháp luật, đảm bảo tốt công tác quản lý vận hành của Bệnh viện.

7.4. Công tác quản trị hậu cần kỹ thuật

Công tác quản trị hậu cần, kỹ thuật về cơ bản được thực hiện tốt, đảm bảo hoạt động bệnh viện được liên tục và thông suốt, cũng như tạo môi trường làm việc an toàn, góp phần nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh:

Công tác, sửa chữa, bảo dưỡng trang thiết bị y tế luôn được chú trọng, đảm bảo các trang thiết bị y tế được hoạt động liên tục nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu của đơn vị sử dụng *(bảo dưỡng định kỳ 854 trang thiết bị các loại, kiểm định/ hiệu chuẩn 120 thiết bị y tế, sửa chữa 134 lượt thiết bị các loại). Ngoài ra Bệnh viện đã mua mới và lắp đặt 382 trang thiết bị y tế bao gồm cả thiết bị được tài trợ và mua sắm.*

Công tác khử khuẩn, tiệt khuẩn: tiếp tục đảm bảo việc xử lý dụng cụ tập trung, an toàn, hiệu quả phục vụ phẫu thuật, thủ thuật và triển khai các kỹ thuật cao như ghép gan, ghép thận tại Bệnh viện. Quý I năm 2025, Bệnh viện đã tiệt khuẩn nhiệt độ cao 1.823 lượt, tiệt khuẩn nhiệt độ thấp 763 lượt, khử khuẩn mức độ cao bằng hóa chất 02 lượt, xử lý 11.589 bộ dụng cụ phẫu thuật các loại, xử lý được 47.235 dụng cụ phẫu thuật đóng lẻ; 223.324 bộ/ gói dụng cụ thủ thuật và 13.123 bộ đồ vải phẫu thuật/ thủ thuật.

Công tác dược đảm bảo cung ứng hầu hết các thuốc thiết yếu và các thuốc điều trị các bệnh lý chuyên khoa sâu và kỹ thuật cao. Công tác dinh dưỡng tiết chế đảm bảo xây dựng thực đơn dinh dưỡng phù hợp cho người bệnh thông thường và các bệnh lý chuyên khoa, góp phần không nhỏ vào việc nâng cao chất lượng điều trị người bệnh. Trong 3 tháng đầu năm 2025, Bệnh viện đã cấp phát thuốc ngoại trú cho 10.475 đơn thuốc của người bệnh, tăng 3,6% so với cùng kỳ năm 2024. Bệnh viện đã pha chế được 490 đơn dịch nuôi dưỡng qua đường tĩnh mạch và pha chế ra lẻ 7.662 đơn thuốc độc tế bào.

Công tác quản lý, vận hành hệ thống mạng, thiết bị CNTT và xử lý sự cố kịp thời đã đảm bảo hệ thống mạng, máy chủ thông suốt, phục vụ tốt công tác khám chữa bệnh và quản lý bệnh viện: nhập thông tin tiếp đón 283.009 lượt bệnh nhân đến khám, 33.887 lượt bệnh nhân điều trị nội trú, tiếp nhận 210.053 ca lấy mẫu xét nghiệm trên hệ thống máy tính. Công tác hỗ trợ kỹ thuật cho các cuộc họp, giao ban, hội chẩn trực tuyến, khám chữa bệnh từ xa (Telehealth) và hội nghị, hội thảo đã được thực hiện thường quy góp phần nâng cao hiệu quả của hoạt động chuyên môn nghiệp vụ, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận các dịch vụ y tế cũng như hỗ trợ phẫu thuật từ xa với bệnh viện vệ tinh;

Bên cạnh đó Bệnh viện đã thực hiện cải cách hành chính trên phần mềm quản lý bệnh viện: số hóa các giấy viết tay để in từ phần mềm, chẩn đoán hình ảnh từ xa qua hệ thống PACS; triển khai thanh toán không dùng tiền mặt sử dụng QR động. Bệnh viện cũng đã chỉnh sửa bổ sung các tính năng phần mềm

HIS, LIS; phối hợp với đơn vị cung cấp phần mềm HIS (FPT) để chỉnh sửa phần mềm đáp ứng thực hiện các Quyết định số 4750/QĐ-BYT ngày 29/12/2023 và Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/1/2023 của Bộ Y tế quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ việc quản lý, giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh và giải quyết các chế độ liên quan.

Thường xuyên kiểm tra, vận hành, bảo dưỡng, bảo trì và sửa chữa các hạng mục liên quan đến điện, nước, cơ khí và các công trình xây dựng; kịp thời khắc phục các sự cố, đảm bảo hoạt động Bệnh viện được ổn định và liên tục. 3 tháng đầu năm 2025, Bệnh viện đã sửa chữa thường quy 750 phiếu yêu cầu các loại; công tác vận hành an toàn và cấp nước sinh hoạt, nước RO, cung cấp khí Oxy lỏng, khí Oxy, Ni tơ, khí CO_2 cho các khoa, phòng.

Công tác an toàn phòng cháy chữa cháy tiếp tục được Bệnh viện đặc biệt quan tâm. Bệnh viện thường xuyên thực hiện bảo trì, sửa chữa các thiết bị phòng cháy, chữa cháy, kiểm tra toàn diện các hệ thống điện tổng, khảo sát và hoàn thành các lối thoát hiểm tại các khu vực chưa đảm bảo yêu cầu thoát hiểm phòng chống cháy nổ.

Đảm bảo an ninh trật tự, an ninh nội bộ: phối hợp với chính quyền địa phương, công an, cung cấp dịch vụ bảo vệ, từng bước nâng cao tính chuyên nghiệp; quản lý tốt các dịch vụ trong Bệnh viện như đảm bảo vệ sinh buồng bệnh, tòa nhà cũng như cảnh quan môi trường Bệnh viện xanh - sạch - đẹp; cung cấp các dịch vụ tiện tích, siêu thị, căng tin phục vụ nhân viên y tế, người bệnh và người nhà người bệnh.

Công tác văn thư, lưu trữ: tổ chức quản lý tốt hệ thống văn bản đi và đến của Bệnh viện *(2.771 lượt)*, các văn bản nội bộ được xử lý kịp thời, đúng tiến độ *(730 lượt),* cấp số quyết định *(911 lượt)*. Tiếp nhận, rà soát và lưu trữ hơn 30.399 hồ sơ bệnh án nội trú ra viện theo quy định, cung cấp 4021 hồ sơ bệnh án cho hoạt động điều trị, nghiên cứu khoa học và công tác thanh quyết toán bảo hiểm y tế.

Công tác truyền thông, thông tin nội bộ được đẩy mạnh với các hoạt động của website, fanpage... Nội dung tin bài được cập nhật liên tục, bám sát các hoạt động của bệnh viện nói riêng và ngành y tế nói chung. Số lượt truy cập trang facebook của Bệnh viện trong quý I năm 2025 đạt 286.829 lượt, tăng 55,1% so với cùng kỳ năm 2024 (184.900 lượt); số lượt truy cập website và fanpage Bệnh viện đạt 324.257 lượt, giảm 31,3% so với cùng kỳ năm trước (471.661 lượt).

Các hoạt động phối hợp với các phương tiện truyền thông đại chúng cũng được thực hiện thường xuyên, hiệu quả, góp phần tăng cường quảng bá thương hiệu Bệnh viện.

7.5. Công tác tài chính

Bệnh viện đã quản lý tốt các nguồn thu, đặc biệt là các nguồn thu từ hoạt động khám chữa bệnh cũng như quản lý chặt chẽ các khoản chi, đảm bảo chi đúng, chi đủ, chi tiết kiệm và hiệu quả. Quy chế chi tiêu nội bộ đã được cập nhật và ban hành sát với thực tế, đảm bảo cân đối thu - chi, bù đắp công sức mà người lao động bỏ ra và tạo công bằng tương đối giữa các đơn vị.

Ban giám sát BHYT đã có những hoạt động tích cực, trong quý vừa qua đã phối hợp với các khoa, phòng giải trình với cơ quan BHXH, giảm thiểu tối đa chi phí không hợp lý trong thanh toán chi phí khám, chữa bệnh BHYT. Phối hợp tốt với các khoa phòng trong việc tiếp đón và giải quyết thủ tục cho 26.803 lượt người bệnh BHYT tới khám và 22.996 lượt người bệnh vào điều trị tại Bệnh viện.

Bảng 5: Kết quả hoạt động tài chính Bệnh viện quý I năm 2025

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	KHOẢN MỤC	Quý I - 2024	Quý I - 2025	So sánh Quý I năm 2025 với Quý II 2024 (%)
A	**TỔNG SỐ THU**	**661.720.762**	**708.158.474**	**107**
1	**Ngân sách Nhà nước**	**2.200.000**	**4.669.000**	212
2	**Dịch vụ y tế**	**653.520.762**	**697.489.474**	**107**
	Thu trực tiếp từ người bệnh	*425.119.700*	*450.556.193*	*106*
	Thu từ BHYT	*228.401.062*	*246.933.281*	*108*
3	**Thu khác**	**6.000.000**	**6.000.000**	100
B	**TỔNG SỐ CHI**	**643.620.762**	**695.489.474**	**108**
1	Mục 6000: Tiền lương	36.669.096	48.403.207	132
2	Mục 6050: Tiền công	906.391	1.207.132	133
3	Mục 6100: Phụ cấp lương	52.725.554	61.543.221	117
4	Mục 6300: Các khoản đóng góp	12.318.000	16.013.400	130
5	Mục 6400: Các khoản TT cá nhân	90.366.506	116.273.878	129
6	Mục 6500: Dịch vụ công cộng	8.964.343	9.412.560	105
7	Mục 6550: Vật tư văn phòng	1.000.000	1.050.000	105
8	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền	210.000	250.000	119

9	Mục 6650: Hội nghị	1.500.000	1.600.000	107
10	Mục 6700: Công tác phí	350.000	400.000	114
11	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	11.111.700	11.333.934	102
12	Mục 6800: Chi đoàn ra		116.869	
13	Mục 6850: Chi đoàn vào	139.581	532.212	381
14	Mục 6900: Sửa Sữa thường xuyên	1.825.000	1.750.000	96
15	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn	360.534.591	360.603.061	100
16	Mục 7750: Chi trích lập các quỹ, chi khác	65.000.000	65.000.000	100
	Mua sắm TSCĐ hữu hình	*2.993.717*	*4.230.890*	141

7.6. Công tác xây dựng

Trong quý I năm 2025, Ban xây dựng đã phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các công việc của dự án xây dựng Bệnh viện Nhi Trung ương cơ sở 2. Các hạng mục xây dựng và lắp đặt thiết bị thực hiện được 25%, xây dựng lắp đặt hệ thống xử lý nước thải đã hoàn thành, hạng mục cảnh quan cây xanh thực hiện được 60% so với kế hoạch năm. Ngoài ra các dự án cải tạo tầng 5 thuộc tòa nhà hợp khối 15 tầng, lập báo cáo cải tạo hạ tầng cảnh quan cơ sở 1, cải tạo nhà tổ xe Bệnh viện cơ sở 1 hoàn thành từ 30% đến 70% khối lượng công việc so với kế hoạch năm 2025. Đặc biệt trong quý I, dự án xây dựng, cải tạo, mở rộng Trung tâm tế bào gốc đã hoàn thành và được đưa vào sử dụng.

7.7. Công tác hỗ trợ người bệnh và gia đình người bệnh

Trong quý I năm 2025, Bệnh viện đã vận động và tiếp nhận tài trợ từ các cá nhân, tổ chức, các nhà hảo tâm hơn 11,3 tỷ đồng bao gồm kinh phí điều trị, phần quà, suất ăn... Những bệnh nhi và gia đình trẻ gặp khó khăn đều được hỗ trợ kịp thời về cả tinh thần và chi phí điều trị cho 3.281 lượt bệnh nhi với tổng kinh phí hơn 7,6 tỷ đồng. Bệnh viện đã kết nối, tiếp nhận 31.411 hạng mục quà cho các bệnh nhi, nhân viên y tế và các chương trình công tác xã hội tại cộng đồng, vận động, trao tặng 4.322 phần lì xì cho các bệnh nhi với trị giá hơn 1,2 tỷ đồng. Bệnh viện đã tổ chức thành công chương trình "Xuân yêu thương 2025" dịp Tết Nguyên đán với 43 gian hàng hội chợ miễn phí, giao lưu văn nghệ và các suất ăn Tết miễn phí trong 04 ngày Tết.

Ngoài ra, Bệnh viện đã kết nối và tiếp nhận được 69 hạng mục trang thiết bị, máy móc, vật tư như tủ lạnh, tủ đông, giường bệnh, ti vi, tủ sách, bàn

ghế... cho các khoa/phòng.

Bệnh viện vẫn duy trì tốt các kênh hỗ trợ trực tiếp và giải đáp thắc mắc của gia đình người bệnh về các dịch vụ tại Bệnh viện và người dân toàn quốc với 6.191 lượt tư vấn qua điện thoại, 5.449 lượt tư vấn qua fanpage và 1.793 lượt hỗ trợ tư vấn qua zalo. Dịch vụ nhà lưu trú của Bệnh viện đã đáp ứng được 55.242 lượt lưu trú cho gia đình các bệnh nhi và 43.517 lượt học viên lưu trú khi đến Bệnh viện để chữa bệnh hoặc học tập.

3 tháng đầu năm 2025, Bệnh viện đã tiếp đón 53 đoàn báo chí đến đưa tin về Bệnh viện và chủ động phối hợp với các cơ quan báo chí thông tin, tuyên truyền về tình hình dịch bệnh, truyền thông giáo dục sức khỏe cho người dân và quảng bá hình ảnh cũng như các hoạt động, các thành tựu kỹ thuật cao của Bệnh viện.

7.8. Hoạt động đoàn thể

Trong quý I năm 2025, Công đoàn Bệnh viện đã đảm bảo chức năng nhiệm vụ chính chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người lao động, như: bảo đảm chính sách tiền lương, điều kiện làm việc an toàn, chế độ đãi ngộ, cải thiện đời sống văn hóa, tinh thần ngày càng tốt lên, kịp thời động viên chia sẻ khi ốm đau, hiếu hỉ, phối hợp kiểm tra, giám sát các hoạt động của các đơn vị theo quy định của pháp luật. Nhân kỉ niệm 115 năm Ngày Quốc tế Phụ nữ (08/3/1910 - 08/3/2025), Công đoàn Bệnh viện Nhi Trung ương đã tổ chức Hội thảo chia sẻ kiến thức "Phụ nữ thời công nghệ 4.0" có sự góp mặt của TS. Lê Doãn Hợp, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông trình bày và chia sẻ tại hội thảo.

Đoàn Thanh niên cũng đã thực hiện 02 chương trình hoạt động khám chữa bệnh tình nguyện Thầy thuốc trẻ làm theo lời Bác, kết nối được 600 suất quà bánh sữa và gấu bông miễn phí khi đi khám bệnh cho các trẻ em nghèo tại tỉnh Hà Giang, 01 chương trình hoạt động hiến máu tình nguyện Giọt hồng trao em, phối hợp với Đoàn Thanh niên của Ngân hàng Vietinbank phát 45.000 suất cháo miễn phí, tổ chức giải bóng đá để kỉ niệm ngày thành lập Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh 26/3.

IV. Đánh giá chung

1. Kết quả đã đạt được

Quý I/2025, Bệnh viện tiếp tục phải đối mặt với rất nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh. Vượt lên khó khăn thách thức, tập thể lãnh đạo Bệnh viện

cùng toàn bộ cán bộ viên chức, người lao động đã phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, chủ động tập trung triển khai thực hiện, hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ, nhiều chỉ tiêu vượt kế hoạch đề ra.

Công tác quản lý Bệnh viện được chỉ đạo và thực hiện sát sao, phù hợp với mỗi giai đoạn hoạt động của Bệnh viện. Các công tác đem lại hiệu quả nổi bật như: ổn định tổ chức, nhân sự quản lý cấp Bệnh viện và cấp khoa/phòng, công tác mua sắm đấu thầu được triển khai đúng tiến độ và tuân thủ nghiêm chỉnh quy định của pháp luật. Nhờ đó, công tác hoạt động theo chức năng đều đáp ứng tốt cho hoạt động chuyên môn phục vụ người bệnh. Tiến độ thi công của Bệnh viện Nhi Trung ương cơ sở Quốc Oai đạt kế hoạch đề ra.

Số lượng khám ngoại trú đạt 21,8% chỉ tiêu theo kế hoạch năm và tăng nhẹ so với cùng kỳ năm 2024. Đặc biệt số lượt dịch vụ tự nguyện chiếm 80%, đây là một tỷ lệ đáng kể, đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh của người dân đồng thời đảm bảo ổn định công tác tài chính, nâng cao đời sống cán bộ viên chức, người lao động của Bệnh viện. Nhiều giải pháp đã được thực hiện có hiệu quả để nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh ngoại trú và sự hài lòng của người bệnh.

Số lượng bệnh nhân nội trú luôn duy trì ở mức cao (tăng 3,5% so với cùng kỳ năm 2024), bệnh nhân nặng, phức tạp và chuyển từ các tuyến nhiều hơn, nhưng Bệnh viện vẫn đảm bảo chất lượng điều trị và chăm sóc. Triển khai kỹ thuật cao, hoàn thiện các quy trình kỹ thuật của Bệnh viện đồng thời xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật cho các phẫu thuật, thủ thuật và hoàn thành xây dựng giá dịch vụ theo đúng thông tư chỉ đạo của Bộ Y tế.

2. Hạn chế, khó khăn

- Còn xảy ra một số sự cố do sai sót trong hoạt động chuyên môn.
- Kỹ năng giao tiếp ứng xử của một số NVYT chưa tốt, chưa đạt được nục tiêu đề ra về chỉ số hài lòng người bệnh.
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động của Bệnh viện còn hạn chế.
- Nhiệm vụ chuyển đổi số còn chậm tiến độ so với kế hoạch chung đề ra.
- Trang thiết bị cơ sở vật chất chưa đáp ứng đủ cho công tác chuyên môn.

3. Giải pháp

- Hoàn thiện các Quy trình, Quy định hướng dẫn liên quan đến hoạt động chuyên môn đồng thời có sự giám sát tuân thủ.

- Thường xuyên tổ chức đào tạo mới, đào tạo liên tục, cập nhật kiến thức cho các bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên, các đơn vị hành chính, hậu cần cũng như đào tạo về kỹ năng giao tiếp ứng xử.

- Triển khai áp dụng chuyển đổi số, ứng dụng trong cả chuyên môn và quản lý điều hành.

- Thường xuyên khảo sát nâng cấp hạ tầng, bảo dưỡng cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn.

V. Kế hoạch hoạt động quý II năm 2025

A. Mục tiêu chung

Phấn đấu hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra trong quý II, đảm bảo chất lượng và sự hài lòng người bệnh. Tăng cường các hoạt động đào tạo, nghiên cứu, hợp tác quốc tế. Tích cực hợp tác, giúp đỡ và hỗ trợ chuyển giao chuyên môn cho các tuyến. Quyết liệt thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong công tác chuyên môn và quản lý điều hành.

B. Mục tiêu cụ thể.

1. Đảm bảo chất lượng và hài lòng người bệnh. Tuân thủ chặt chẽ hướng dẫn chẩn đoán và điều trị, phác đồ, các quy trình trong khám chữa bệnh, thể hiện chuyên sâu, hiệu quả trong công tác khám và điều trị.

2. Chú trọng kỹ năng giao tiếp ứng xử của NVYT đối với đồng nghiệp, người bệnh và người nhà người bệnh.

3. Đảm bảo thiết bị, vật tư, thuốc và các vấn đề hậu cần khác luôn đầy đủ, phục vụ tốt công tác khám chữa bệnh và đưa vào vận hành Bệnh viện một cách hiệu quả, thông suốt.

4. Khởi động và vận hành Bệnh viện Nhi Trung ương cơ sở 2 tại Quốc Oai.

5. Đầu tư, nâng cấp hạ tầng và chất lượng CNTT, thuê dịch vụ CNTT các phần mềm ứng dụng hoạt động chuyên môn, quản lý.

6. Đảm bảo nguồn thu, tiết kiệm chi, nâng cao thu nhập người lao động.

VI. Kết luận

Trong 3 tháng đầu năm, Bệnh viện đã hoàn thành các nhiệm vụ chuyên môn theo kế hoạch đề ra. Các hoạt động theo chức năng nhiệm vụ tiếp tục được thực hiện dưới sự chỉ đạo, điều hành sát sao của Ban lãnh đạo Bệnh viện. Năm 2025, với phương châm "***Đoàn kết – Chuyên nghiệp – Sáng tạo***", Bệnh viện sẽ

tiếp tục nỗ lực không ngừng, thực hiện tốt các mục tiêu đã đề ra để giữ vững và phát huy vai trò tiên phong trong chuyên ngành nhi.

Nơi nhận:
- *Ban Giám đốc;*
- *Lưu KHTH.*

GIÁM ĐỐC